

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2490/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 6 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 6151/QĐ-UBND ngày 24 tháng 11 năm 2016 của Ủy ban nhân dân thành phố về áp dụng hệ số điều chỉnh tăng thêm tiền lương trong giá sản phẩm, dịch vụ công ích trên địa bàn thành phố

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên;

Căn cứ Thông tư số 14/2017/TT-BXD ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định và quản lý chi phí dịch vụ công ích đô thị;

Căn cứ Thông tư số 26/2015/TT-BLĐTBXH ngày 14 tháng 7 năm 2015 của Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội hướng dẫn chi phí tiền lương trong giá sản phẩm, dịch vụ công ích sử dụng vốn ngân sách nhà nước;

Xét đề nghị của Sở Lao động-Thương binh và Xã hội tại Công văn số 15859/SLĐTBXH-LĐ ngày 28 tháng 5 năm 2019, của Hội đồng Xây dựng định mức lao động kỹ thuật thành phố tại Công văn số 24809/HĐXDĐMLĐKT-LĐ ngày 18 tháng 9 năm 2018 và của Sở Tư pháp tại Công văn số 2162/STP-KtrVB ngày 19 tháng 4 năm 2019 về việc điều chỉnh mức lương cơ sở trong đơn giá sản phẩm dịch vụ công ích trên địa bàn thành phố,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 6151/QĐ-UBND ngày 24 tháng 11 năm 2016 của Ủy ban nhân dân thành phố về áp dụng hệ số điều chỉnh tăng thêm tiền

lương trong giá sản phẩm, dịch vụ công ích trên địa bàn thành phố như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung Khoản 1, Điều 1 như sau:

“**Điều 1.** Áp dụng hệ số điều chỉnh tăng thêm tiền lương (H_{dc}) để xác định tiền lương của lao động trực tiếp trong giá sản phẩm, dịch vụ công ích trên địa bàn thành phố như sau:

1. Đối với các lĩnh vực đã hoàn thành việc rà soát, bổ sung, xây dựng, ban hành mới định mức kinh tế kỹ thuật:

a) Từ ngày 01 tháng 01 năm 2016 đến ngày 30 tháng 4 năm 2016

Áp dụng H_{dc} là 1,2 và mức lương cơ sở do Chính phủ quy định là 1.150.000 đồng/tháng để xác định tiền lương của lao động trực tiếp trong giá sản phẩm, dịch vụ công ích đối với địa bàn các quận và huyện (Củ Chi, Hóc Môn, Bình Chánh, Nhà Bè): mức lương là 2.530.000 đồng/tháng.

Áp dụng H_{dc} là 0,9 và mức lương cơ sở do Chính phủ quy định là 1.150.000 đồng/tháng để xác định tiền lương của lao động trực tiếp trong giá sản phẩm, dịch vụ công ích đối với địa bàn huyện Cần Giờ: mức lương là 2.185.000 đồng/tháng.

b) Từ ngày 01 tháng 5 năm 2016 đến ngày 30 tháng 6 năm 2017

Áp dụng H_{dc} là 1,2 và mức lương cơ sở do Chính phủ quy định là 1.210.000 đồng/tháng để xác định tiền lương của lao động trực tiếp trong giá sản phẩm, dịch vụ công ích đối với địa bàn các quận và huyện (Củ Chi, Hóc Môn, Bình Chánh, Nhà Bè): mức lương là 2.662.000 đồng/tháng.

Áp dụng H_{dc} là 0,9 và mức lương cơ sở do Chính phủ quy định là 1.210.000 đồng/tháng để xác định tiền lương của lao động trực tiếp trong giá sản phẩm, dịch vụ công ích đối với địa bàn huyện Cần Giờ: mức lương là 2.299.000 đồng/tháng.

c) Từ ngày 01 tháng 7 năm 2017 đến ngày 30 tháng 6 năm 2018

Áp dụng H_{dc} là 1,2 và mức lương cơ sở do Chính phủ quy định là 1.300.000 đồng/tháng để xác định tiền lương của lao động trực tiếp trong giá sản phẩm, dịch vụ công ích đối với địa bàn các quận và huyện (Củ Chi, Hóc Môn, Bình Chánh, Nhà Bè): mức lương là 2.860.000 đồng/tháng.

Áp dụng H_{dc} là 0,9 và mức lương cơ sở do Chính phủ quy định là 1.300.000 đồng/tháng để xác định tiền lương của lao động trực tiếp trong giá sản phẩm, dịch vụ công ích đối với địa bàn huyện Cần Giờ: mức lương là 2.470.000 đồng/tháng.

d) Từ ngày 01 tháng 7 năm 2018 trở đi

Áp dụng H_{dc} là 1,2 và mức lương cơ sở do Chính phủ quy định là 1.390.000 đồng/tháng để xác định tiền lương của lao động trực tiếp trong giá sản phẩm, dịch vụ công ích đối với địa bàn các quận và huyện (Củ Chi, Hóc Môn, Bình Chánh, Nhà Bè): mức lương là 3.058.000 đồng/tháng.

Áp dụng H_{dc} là 0,9 và mức lương cơ sở do Chính phủ quy định là 1.390.000 đồng/tháng để xác định tiền lương của lao động trực tiếp trong giá sản phẩm, dịch vụ công ích đối với địa bàn huyện Cần Giờ: mức lương là 2.641.000 đồng/tháng.

Mức lương sẽ được điều chỉnh tương ứng khi Chính phủ điều chỉnh mức lương cơ sở. ”

2. Bổ sung Điều 2a như sau:

“**Điều 2a.** Sở Giao thông vận tải, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Xây dựng căn cứ Quyết định này để triển khai áp dụng việc lập dự toán, thanh toán, quyết toán trong từng lĩnh vực dịch vụ công ích cụ thể.”

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các Điều, khoản khác tại Quyết định số 6151/QĐ-UBND ngày 24 tháng 11 năm 2016 của Ủy ban nhân dân thành phố, không thay đổi.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Hội đồng Xây dựng định mức lao động kỹ thuật thành phố, Thủ trưởng các Sở - ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện, Tổng Giám đốc Công ty Đầu tư Tài chính Nhà nước thành phố, Giám đốc các doanh nghiệp dịch vụ công ích và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này ./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC**

Lê Thanh Liêm